



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG**

Lô A2, Cụm Công nghiệp Nhơn Bình, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

ĐT: 0256.3848488 – Fax: 0256.3848588 – Website: www.pce.vn

**TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

Quy Nhơn, tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Thời gian dự kiến: 13g30 đến 17g00 ngày 31/03/2022
- Địa điểm dự kiến: Khách sạn Fleur De Lys, số 16 Nguyễn Huệ, Tp. Quy Nhơn, Bình Định.

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
13:30 – 14:00	Đón tiếp Đại biểu và Quý cổ đông	30’
14:00 – 14:10	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông báo nội quy ĐH	10’
14:10 – 14:15	Báo cáo của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông	05’
14:15 – 13:20	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội	05’
14:20 – 14:25	Khai mạc Đại hội Thông qua Chương trình nghị sự Đại hội Thông qua Danh sách Tổ kiểm phiếu	5’
14:25 – 14:40	Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 Báo cáo của Giám đốc về hoạt động năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	15’
14:40 – 14:50	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	10’
14:50 – 15:00	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	10’
15:00 – 15:10	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2021 Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2022	10’
15:10 – 15:20	Báo cáo tài chính năm 2021 Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022	10’
15:20 – 15:45	<i>Giải lao</i>	25’
15:45 – 16:00	Thảo luận, trả lời chất vấn	15’
16:00 – 16:15	Phát biểu của Lãnh đạo TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí	15’
16:15 – 16:20	Công bố kết quả kiểm phiếu	05’
16:20 – 16:25	Thông qua Nghị quyết Đại hội	05’
16:25 – 16:30	Kết luận và bế mạc Đại hội	05’

MỤC LỤC

I.	Nội quy cuộc họp và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu.....	1
II.	Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.....	3
III.	Báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	4
-	Báo cáo tình hình hoạt động năm 2021.....	4
-	Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	5
IV.	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.....	10
V.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.....	14
-	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.....	14
-	Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	16
VI.	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022.....	17
VII.	Báo cáo tài chính năm 2021	18
VIII.	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022	24
-	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	24
-	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.....	25

PHẦN I

NỘI QUY ĐẠI HỘI VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức đại hội an toàn, trật tự và vì lợi ích tổng thể.

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các Cổ đông đến tham dự đại hội có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách Đại biểu dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Sau khi Tổ kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra, xác định số lượng Cổ đông có mặt và thỏa mãn các điều kiện để tổ chức, đại hội sẽ được khai mạc và Đoàn Chủ tịch điều khiển phiên họp.

1. Thông báo nội quy, giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký.
2. Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Tổ kiểm phiếu.
ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay.
3. Báo cáo trước đại hội những nội dung của phiên họp.
Theo nội dung chương trình nghị sự được thông qua.
4. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi Ban Lãnh đạo Công ty báo cáo đại hội các nội dung phiên họp, Đoàn Chủ tịch tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Đại hội đồng Cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phiên thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn Chủ tịch lần lượt báo cáo xong các nội dung của đại hội.
- Cổ đông có ý kiến phát biểu tại đại hội cần điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do Ban tổ chức đại hội cung cấp), gửi cho Tổ thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch. Ngoài ra, tài liệu đại hội được đăng tải trên website www.pce.vn, đề nghị Cổ đông nghiên cứu trước, chuẩn bị câu hỏi và gửi trước cho Ban tổ chức đại hội.
- Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình đại hội và mang tính đại diện cho nhiều Cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân Cổ đông.
- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội, sẽ được Tổ thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.
- Các câu hỏi không kịp trả lời trong đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả Cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi Cổ đông khi vào dự họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội.

3. Thời điểm biểu quyết:

Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

4. Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu biểu quyết với Ban kiểm phiếu.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong quá trình diễn ra Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Tập hợp văn bản ý kiến của Cổ đông trình Đoàn Chủ tịch.
3. Soạn thảo biên bản ĐHĐCĐ và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU

1. Phổ biến thể lệ và nguyên tắc biểu quyết.
2. Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
4. Nhanh chóng thông báo cho Tổ Thư ký kết quả biểu quyết và bầu cử.

Trên đây là toàn bộ Nội quy Đại hội và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHẦN II
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 30/12/2010 và được sửa đổi, bổ sung lần 4 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18/6/2021.

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 tổ chức ngày 18/6/2021 đã thống nhất thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2021.

Tuy nhiên, trong năm 2021, tình hình thời tiết và thị trường có phần thuận lợi hơn dự báo, giá cả các mặt hàng phân bón tăng đột biến, các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính của Công ty đều vượt kế hoạch.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế cũng như cân nhắc lợi ích của Công ty và các cổ đông, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021 đã giao	KH 2021 trình điều chỉnh	Ghi chú
I	Sản lượng	Tấn	303.000	315.000	
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	200.000	190.000	
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	48.000	54.000	
3	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	3.000	1.012	
4	Phân bón thương hiệu Phú Mỹ	Tấn	52.000	52.000	
5	Phân bón tự doanh	Tấn	-	17.988	
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.104,26	3.015,19	
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.091,97	2.979,10	
1	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	30,49	32,18	
2	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	17,20	18,35	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,29	45,09	
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,83	36,07	
VI	Các chỉ tiêu khác				
1	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,29	11,49	
2	Trích lập quỹ KTPL (20% LNST)	Tỷ đồng	1,97	7,21	
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12	25	

Các nội dung khác của kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty giữ nguyên theo Nghị quyết số 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/06/2021 mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẦN III

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

- Năm 2021, thế giới, Việt Nam và khu vực Miền Trung Tây Nguyên tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid 19:
 - o Từ cuối tháng 5/2021, bùng phát trở lại làm cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp có những thời điểm bị ngưng trệ, thiếu nguồn lao động, thiết bị, thiếu nguyên liệu sản xuất.
 - o Hoạt động kinh doanh phân bón cũng bị gián đoạn, tạm dừng, chi phí tăng cao bởi các hoạt động giám sát, kiểm soát dịch bệnh.
 - o Các hoạt động hỗ trợ bán hàng của Công ty phải tạm dừng.
 - o Tốc độ dỡ hàng tại các Cảng (Quy Nhơn, Đà Nẵng) rất chậm do thiếu công nhân. Lượng hàng vận chuyển từ nhà máy về khu vực khá chậm do thiếu xe vận chuyển, giá cước tăng cao, thời gian vận chuyển kéo dài ảnh hưởng đến công tác kinh doanh.
- ⇒ Các tỉnh tại khu vực đã nới lỏng việc kiểm soát, nhiều dịch vụ đã hoạt động trở lại tuy nhiên tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp khi các ca lây nhiễm trong cộng đồng vẫn liên tục xuất hiện, tăng cao, tiềm ẩn nguy cơ bùng phát dịch mạnh mẽ trên diện rộng trong thời gian tới, nguy cơ tiếp tục ảnh hưởng đến công tác kinh doanh trong thời điểm vụ Đông Xuân 2021-2022 là rất lớn.
- Cùng với đó, thị trường phân bón tăng trưởng đột biến giá ở tất cả các mặt hàng phân bón Ure, NPK, Kali, SA do những tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid 19 trên toàn thế giới: thiếu hụt nguyên liệu, nhân công sản xuất, phương tiện vận chuyển đẩy giá cước lên cao, cùng với đó là xung đột chính trị giữa các quốc gia Trung Quốc với Ấn Độ, chính sách hạn chế xuất khẩu 29 loại phân bón của Trung Quốc từ 15/10, Nga – phân bón chưa nitơ, phosphate và lệnh trừng phạt của EU và Mỹ đối với BPC- Belarut (nhà xuất khẩu kali lớn thứ 2 thế giới) làm hạn chế nguồn cung. Tính đến thời điểm cuối tháng 11/2021 giá phân bón (Ure, NPK, Kali) tại khu vực đã tăng từ 180-260% so với mức giá từ đầu năm 2021. Giá phân bón các loại tăng kỷ lục và liên tiếp xác lập các kỷ lục mới, trong khi giá các mặt hàng nông sản tăng chậm hay vẫn ở mức thấp (giá xoài, ớt, bơ vào vụ thu hoạch rớt mạnh, bà con bỏ thu hoạch), cộng thêm giá nhân công tăng 20-30% do thiếu hụt nhân công ảnh hưởng từ dịch Covid đã làm giảm hiệu quả sản xuất nông nghiệp cũng như tâm lý đầu tư cho mùa vụ mới của bà con nông dân.
- Điểm sáng tích cực đối với sản xuất nông nghiệp tại khu vực trong năm 2021 là thời tiết trong vụ Đông Xuân 2020-2021 và mùa khô tại Tây Nguyên tại khu vực có diễn biến thuận lợi hơn so với các năm trước, hoạt động sản xuất nông nghiệp 02 vụ này diễn ra theo đúng kế hoạch mùa vụ, năng suất thu hoạch cũng cao hơn và giá một số mặt hàng nông sản chính tại khu vực có sự phục hồi: giá lúa vụ Đông Xuân khá cao ở trên mức 7.000 đ/kg, giá cà phê ở mức trên 40.000 đ/kg tăng 13%, hồ tiêu gần mức 90.000 đ/kg, tăng 57% so với cùng kỳ 2020. Tuy nhiên, những diễn biến không thuận lợi trong mùa mưa tại Tây Nguyên, mưa đến muộn, không đều, thiếu ổn định gây rất

nhieu bất lợi cho việc chăm bón của bà con nông dân trong giai đoạn đầu và giữa mùa của bà con, dẫn đến nhu cầu chăm bón giảm.

1. Chỉ tiêu sản lượng.

- Sản lượng phân bón tiêu thụ: 316.386 tấn, đạt 100% KH năm, đạt 110% so với năm 2020. Trong đó:
 - Ure Phú Mỹ: 190.067 tấn, đạt 100% KH năm, đạt 97% so với năm 2020.
 - NPK Phú Mỹ: 53.433 tấn, đạt 99% KH năm, đạt 137% so với năm 2020.
 - Tự doanh TH Phú Mỹ: 51.905 tấn; đạt 100% KH năm, đạt 132% so với năm 2020.
 - Đạm Kebo + Tự doanh khác: 20.981 tấn, đạt 110% KH năm, đạt 180% so với năm 2020.

2. Chỉ tiêu tài chính

- Doanh thu: 3.048,61 tỷ đồng, đạt 101% KH năm, đạt 162% so với năm 2020.
- Chi phí QL BH: 52,49 tỷ đồng, đạt 101% KH năm, đạt 123% so với năm 2020.
- LN TT: 83,41 tỷ đồng, đạt 185% KH năm, đạt 518% so với năm 2020.
- Phải nộp NSNN: 21,13 tỷ đồng, đạt 184% KH năm, đạt 432% so với năm 2020.
- Năm 2021, quyền lợi của các cổ đông được đảm bảo với tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 25%/năm.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, dự báo thị trường phân bón sẽ có nhiều khó khăn, thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro đặc biệt về giá phân bón có thể đảo chiều bất cứ thời điểm nào, cụ thể:

- Diễn biến thời tiết tại khu vực Miền Trung – Tây Nguyên trong những năm vừa qua không còn mang tính quy luật như trước, rất khó khăn trong công tác dự báo, các hiện tượng thời tiết cực đoan thường xuyên diễn ra như nắng nóng khô hạn kéo dài, mưa lũ gây ngập lụt ... ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tại khu vực dẫn đến việc thay đổi tập quán canh tác cũng như việc sử dụng phân bón của bà con nông dân.
- Dự báo trong quý 1/2022 giá phân bón tiếp tục duy trì ở mức cao theo giá Ure thế giới khi nguồn cung tiếp tục bị thắt chặt do hạn chế xuất khẩu từ Trung Quốc, Nga. Tuy nhiên, với giá phân bón tăng cao bất thường, xác lập những kỷ lục mới năm 2021, dự báo mức giá sẽ có thể có những đợt suy giảm mạnh trong năm 2022, tiềm ẩn nhiều rủi ro về giá, tồn kho.
- Tình hình tài chính của bà con nông dân khó khăn khi hiệu quả sản xuất nông nghiệp 2021 giảm, nguy cơ bà con nông dân bỏ ruộng, rẫy, giảm đầu tư cho nông nghiệp, nhu cầu tiêu thụ giảm.
- Mặc dù dịch bệnh Covid 19 đang dần được kiểm soát, các hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện mới là sống chung với dịch bệnh đã được thực hiện. Tuy nhiên, các rủi ro nguy cơ dịch bùng phát trở lại vẫn đang tiềm ẩn rất lớn, đặc biệt khi các chủng virus mới xuất hiện, điều này sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến công tác giao nhận, vận chuyển, triển khai các hoạt động hỗ trợ bán hàng hay làm tăng chi phí, giảm hiệu quả sản xuất nông nghiệp/ kinh doanh.
- Nhằm giảm thiểu rủi ro, ứng phó kịp thời với mọi tình huống, diễn biến của thị trường. Công ty đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng nền tảng vững chắc, phát triển ổn định và bền vững như sau:

1. Mục tiêu trọng tâm

- Đảm bảo giữ vững thị phần ure và phát triển mạnh thị phần NPK Phú Mỹ. Đồng thời đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm tự doanh thương hiệu Phú Mỹ, từng bước chiếm lĩnh thị trường phân bón tại khu vực và xây dựng phân bón Phú Mỹ là thương hiệu uy tín hàng đầu trên thị trường.
- Tiếp tục tìm hiểu những công thức NPK phù hợp với đặc thù mùa vụ, cây trồng tại khu vực, đề xuất Tổng công ty cung ứng nhằm đa dạng hóa các dòng sản phẩm.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống phân phối tạo sự gắn kết và đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của đội ngũ CBNV, trọng tâm là phát triển đội ngũ cán bộ thị trường thấu hiểu và đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.
- Thực hành tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí quản lý bán hàng để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội.
- Đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư, cũng như lợi ích của người lao động.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu cho năm 2022

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 358.000 tấn
- Doanh thu : 2.908,04 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 22,12 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 6,63 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 14%

3. Các giải pháp thực hiện

a. Về công tác quản lý:

- Rà soát và sửa đổi các quy chế, quy trình tác nghiệp phù hợp với tình hình hiện tại để công tác quản lý được chắc chắn.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại nhân sự, luân chuyển cán bộ trong Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả. Khai thác tốt nhất năng lực hiện có của CBNV thông qua công tác đào tạo, bố trí đúng người đúng việc.
- Tiếp tục tăng cường hình thức xử lý công việc qua các ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động.
- Triển khai công tác đào tạo nội bộ, kèm cặp, tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm trong nội bộ Công ty. Cử nhân sự khối Kinh doanh, nhân sự diện quy hoạch biệt phái tại Tổng công ty để đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm làm việc trong môi trường mới.
- Tiếp tục triển khai công tác tái tạo văn hóa đi vào thực chất, hiệu quả, hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh, phát triển hướng tới mục tiêu chiến lược của Công ty và Tổng công ty.
- Nghiên cứu, xây dựng chính sách lương thưởng, đãi ngộ nhằm kích thích người lao động cống hiến, tận hiến cho Công ty (trả lương đúng người, đúng việc ...)
- Triển khai công tác đào tạo nội bộ, kèm cặp, tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm trong nội bộ Công ty.
- Tiếp tục duy trì, rà soát và sửa đổi các quy trình theo yêu cầu của HTQLCL.

b. Về công tác kinh doanh:

➤ **Sản phẩm:**

- Đảm bảo chất lượng ổn định, đáp ứng thị hiếu bà con và thị trường. Kiên quyết không đưa ra thị trường các sản phẩm không đảm bảo chất lượng.
- Tiếp tục đa dạng chủng loại sản phẩm phát triển thêm những công thức tương đồng, nhiều mẫu bao bì cho mỗi loại... để hạn chế cạnh tranh nội bộ nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ.

➤ **Hệ thống phân phối:**

- Tiếp tục đánh giá, sàng lọc, lựa chọn các đại lý có năng lực tiêu thụ và thiện chí hợp tác với Công ty để xây dựng HTPP bền vững, gắn kết.
- Xây dựng các phương án dự phòng thay thế trong HTPP khi có những thay đổi.
- Tiếp tục tìm kiếm mở rộng kênh phân phối, đối tượng tiêu thụ trên thị trường như các nhà máy, nông trường, trang trại, hộ sản xuất lớn... xây dựng chính sách bán hàng riêng trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua hệ thống Đại lý của Công ty cho các nhóm đối tượng này.
- Xây dựng phương án quy hoạch lại thị trường và vùng tiêu thụ theo quy mô, năng lực của các đại lý.

➤ **Chính sách bán hàng:**

- Xây dựng chính sách bán hàng và thông báo ngay từ đầu năm tới khách hàng, đồng thời thường xuyên bám sát thị trường, có sự điều chỉnh linh hoạt, phù hợp theo từng thời điểm nhằm kích thích các đại lý tích cực tiêu thụ sản phẩm.
- Làm việc với từng Đại lý về kế hoạch chi tiết sản lượng kinh doanh của từng tháng, từng mặt hàng, từng khu vực để từ đó xây dựng chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng rõ ràng, thống nhất để làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Tập trung tập trung tất cả các nguồn lực như chi phí tiếp thị và thời gian để xúc tiến hỗ trợ bán hàng, thiết kế các chương trình quảng bá hiệu quả, phương thức bán hàng linh hoạt phù hợp với từng khu vực, từng đối tượng khách hàng nhằm đưa hàng ra thị trường.

➤ **Công tác hậu cần:**

- Tìm kiếm, xây dựng tổng kho tại Đaklak và các phương án thuê kho, khai thác hiệu quả kho khách hàng với những chính sách bảo lãnh gửi kho, quy định gửi kho đại lý nhằm đảm bảo hệ thống kho bãi luôn đáp ứng yêu cầu tồn trữ và cung ứng hàng hóa kịp thời, đặc biệt ngay cả trong thời điểm cao vụ tại khu vực.
- Bám sát kế hoạch kinh doanh, xây dựng kế hoạch điều độ và đăng ký kế hoạch điều độ chi tiết vào cuối tháng/quý liền kề trước để phối hợp chặt chẽ với TCT vận chuyển hàng kịp thời, đáp ứng yêu cầu kinh doanh.
- Khảo sát, đề xuất mở thêm các tuyến vận chuyển về các cảng nhỏ như Cảng Nam Vân Phong, Dung Quất, Thuận An, Kỳ Hà... tại vùng tiêu thụ, kết hợp nhiều mặt hàng Phú Mỹ (Ure, Kali, NPK...) nhằm hạn chế sự phụ thuộc vào các cảng biển lớn cũng như đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng kịp thời cung ứng hàng cho khu vực, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.
- Tăng cường vận chuyển hàng Container về các Cảng Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nam Vân Phong... thuận lợi cho việc điều độ hàng về kịp thời cung ứng hàng cho Khu vực trong

điều kiện hàng về khu vực tại các thời điểm khó khăn.

- Phối hợp với TCT thực hiện dự án các giải pháp vận tải hiệu quả trong năm 2022 (sử dụng phần mềm vận tải của TCT) để nâng cao chất lượng điều độ và quản lý hàng hóa.

➤ **Nguồn lực CBTT**

- Tiếp tục sàng lọc, lựa chọn các cán bộ có năng lực từ các bộ phận để đào tạo, hướng dẫn nhân sự đảm bảo luôn đáp ứng chuẩn khung năng lực nhằm bổ sung nguồn lực có chất lượng cho bộ phận trực tiếp.
- Tiếp tục duy trì các chính sách đại ngộ, giữ/thu hút tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng
- Xem xét tuyển công tác viên theo thời điểm với các cán bộ tại các sở nông nghiệp, trung tâm khuyến nông tại địa phương để hỗ trợ công tác tư vấn hội thảo, xử lý khiếu nại khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

c. Về công tác tổ chức nhân sự và đào tạo:

- Xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động năm 2022 trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và đào tạo.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bảng mô tả chức danh công việc để tiêu chuẩn hóa các yêu cầu chuyên môn, kỹ năng đối với từng vị trí chức danh công việc, đảm bảo tối ưu hóa nguồn nhân lực hiện có.
- Tiếp tục triển khai và áp dụng hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) nhằm đảm bảo công bằng và tạo động lực phát triển.
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, trao đổi kinh nghiệm, kèm cặp tại chỗ, tích cực đào tạo ngoại ngữ, tin học, cho CBNV Công ty.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến nhằm tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả làm việc, cải thiện môi trường xung quanh.

d. Công tác tài chính kế toán:

- Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức hàng tồn kho, công nợ phải thu, phải trả. Tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính.
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác quản lý công nợ thông qua việc ban hành và triển khai quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ, quy chế quản lý dòng tiền tại Công ty.
- Cơ cấu lại các nguồn vốn cho phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, hiệu quả.
- Tăng cường công tác phân tích, đánh giá hiệu quả các phương án kinh doanh.
- Thường xuyên đánh giá các chỉ số tài chính với từng Đại lý, để từ đó tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác kinh doanh.
- Xây dựng các chính sách thưởng - phạt liên quan đến công tác thanh toán, nhằm giảm thiểu rủi ro về công nợ khách hàng.

e. Về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

- Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021.
- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể CBNV nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV Công ty.

- Rà soát, xây dựng và sửa đổi bổ sung các định mức phí, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu phù hợp với thực tế để làm căn cứ quản lý, kiểm tra, kiểm soát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, theo dõi đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Công ty, có hình thức khen thưởng và kỷ luật kịp thời.

f. An toàn, sức khỏe, môi trường và giảm thiểu rủi ro

- Tiếp tục tuyên truyền và nâng cao ý thức của CBNV, người lao động trong Công ty về công tác an toàn, an ninh, PCCN; Duy trì các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid 19 tại Công ty.
- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác ATSKMT định kỳ.
- Đánh giá tái chứng nhận HTQLCL HTQLCL ISO 9001:2015 của Công ty.
- Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, theo dõi, quản lý hồ sơ theo đúng quy định và có các biện pháp hỗ trợ các CBNV Công ty phù hợp trong việc chữa bệnh nghề nghiệp (nếu có).
- Trang bị và cấp phát đồ bảo hộ lao động cho CBNV làm việc... đảm bảo an toàn lao động. Huấn luyện ATVSLĐ, PCCC cho toàn thể CBNV và công nhân làm việc tại các kho.
- Tiến hành mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản và hàng hóa lưu trữ trong kho, văn phòng và cho CBNV làm việc tại Công ty.
- Định kỳ tiến hành đo kiểm/quan trắc môi trường lao động đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho CBNV.

Trên cơ sở những kết quả đạt được của năm 2021, tập thể CBNV Công ty cam kết sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

GIÁM ĐỐC

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Đánh giá chung tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2021

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên khắp cả nước và kéo dài cho đến nay làm cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp có những thời điểm bị ngưng trệ, thiếu nguồn lao động và máy móc sản xuất. Chuỗi sản xuất cung ứng phân bón bị đứt đoạn bởi các hoạt động giám sát, kiểm soát dịch bệnh. Mặc dù tình hình thị trường, mùa vụ năm 2021 có phần thuận lợi hơn năm trước, nhưng giá cả và đầu ra các mặt hàng nông sản vẫn còn nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, với sự đoàn kết, thống nhất cao của tập thể HĐQT và Ban Điều hành, Công ty đã đưa ra được những quyết sách đúng đắn, kịp thời để Công ty đạt được những kết quả tốt và hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; đồng thời luôn đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và cổ đông.

HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của năm, tăng cường công tác phối hợp với các Đại lý và đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa. Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021. Đồng thời giữ vững thị phần Ure Phú Mỹ tại khu vực, dần củng cố, hoàn thiện mạng lưới phân phối, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm NPK Phú Mỹ. Về công tác quản trị, tái cơ cấu doanh nghiệp đã được thực hiện theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. HĐQT cùng với Ban điều hành thường xuyên rà soát, xây dựng phương án bố trí nhân sự hợp lý và đưa ra những quyết định về công tác cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả. Đội ngũ CBNV thường xuyên được đào tạo, huấn luyện để nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.

Công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác theo dõi, thu hồi công nợ được quan tâm, chú trọng đảm bảo an toàn về tài chính. Đồng thời, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nêu cao tinh thần tự giác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV, và tiết giảm tối đa các chi phí trong mọi mặt hoạt động.

Ngoài ra, công tác an toàn luôn được Công ty quan tâm duy trì tốt. Kết quả trong năm 2021, Công ty không để xảy ra sự cố nào làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh. Công tác an ninh, phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng.

Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng quản trị định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành. Kết thúc năm 2021, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra.

II. Hoạt động của HĐQT

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2021, HĐQT với 03 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. HĐQT được

tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua việc tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT. Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban điều hành. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên thông qua hình thức phiếu xin ý kiến để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2021 của HĐQT Công ty
- Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý I/2021
- Phê duyệt và giao quỹ lương thực hiện năm 2020
- Nghị quyết về việc ký hợp đồng dịch vụ xúc tiến bán hàng, an sinh xã hội với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
- Phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho và công nợ phải thu
- Ban hành Quy chế công tác văn thư
- Nghị quyết về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021
- Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý II/2021
- Nghị quyết về việc giới thiệu nhân sự để bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2021
- Thông qua Dự thảo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
- Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Tổ chức và phân công công việc trong Hội đồng quản trị Công ty
- Ban hành Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung lần 5)
- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
- Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 Công ty
- Phê duyệt danh sách và hạn mức đầu tư tiền gửi tại các tổ chức tín dụng
- Nghị quyết triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý III/2021
- Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối quỹ phúc lợi
- Ban hành Quy chế Thi đua Khen thưởng
- Ban hành Quy chế tuyển dụng và đào tạo
- Ban hành Chính sách nhân viên
- Ban hành Quy chế làm việc
- Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng trang thiết bị, tài sản
- Ban hành Quy chế về chế độ công tác phí, phương tiện đi lại và chi phí hành chính khác

- Nghị quyết về việc đóng thêm phí BHNT cho CBNV Công ty
- Nghị quyết triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý IV/2021
- Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021
- Phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2021
- Nghị quyết về việc ký HĐNT mua bán sản phẩm Phân bón Phú Mỹ năm 2022 với TCT
- Ban hành Quy chế tiêu thụ sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Các thành viên HĐQT tại Công ty gồm 01 Chủ tịch HĐQT và 02 thành viên kiêm nhiệm đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các quy chế, chế độ báo cáo, các cuộc họp với Ban điều hành có sự tham dự của HĐQT.
- Chỉ đạo công tác quản lý, tổ chức cán bộ, phát triển nguồn nhân lực.
- Thực hiện các hoạt động giám sát, chỉ đạo khác cho Ban điều hành trong tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm 2022.

1. Về những thay đổi trong HĐQT:

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định và bầu lại Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty và 01 thành viên độc lập.

2. Về các phiên họp HĐQT:

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 05 lần họp HĐQT và 16 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Ngoài ra, HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT.

HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời.

HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý; báo cáo sơ kết 6, 9 tháng và tổng kết năm của Ban Giám đốc.

3. Về công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành:

HĐQT của Công ty gồm 01 Chủ tịch chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các quy chế, chế độ báo cáo, tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp với Ban điều hành Công ty. HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021 và đã chủ động, tích cực tìm kiếm giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

HĐQT cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp HĐQT định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua.

4. Về kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022:

Nhằm thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch năm 2022, HĐQT xác định nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty, tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị với những nội dung, chương trình hoạt động như sau:

- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 theo Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty.
- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Giữ vững thị phần ure, từng bước phát triển thị phần NPK Phú Mỹ, thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt. Bảo vệ và phát triển uy tín, thương hiệu phân bón Phú Mỹ.
- Tiếp tục chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng, năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác khi ĐHĐCĐ giao.
- Chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẦN V
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2022

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung do Đại hội đồng cổ đông ngày 18/06/2021 bầu ra 3 thành viên kiêm nhiệm (nhiệm kỳ 5 năm 2021-2026).

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định của luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã xây dựng chương trình công tác, triển khai các nội dung công việc theo phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát; Tổ chức 04 cuộc để triển khai công việc, thống nhất, thông qua kết quả kiểm tra, giám sát cũng như các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Công ty. Các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát tập trung chủ yếu vào các vấn đề về an toàn vốn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2021.

Các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch với các nội dung chủ yếu như sau:

- Giám sát việc chấp hành nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2021.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành hoạt động kinh doanh.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban công ty cập nhật tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo công tác quản lý hàng tháng.
- Kết hợp cùng với Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng Công ty thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty về chỉ tiêu HĐKD

III. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã nỗ lực và xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ
Sản lượng	Tấn	315.000	316.386	100%
Doanh thu	Tỷ đồng	3.015,19	3.048,61	101%
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	45,09	83,41	185%
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	36,07	65,81	182%
Nộp NSNN	Tỷ đồng	11,49	21,13	184%
Cổ tức	%	25	-	-

1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, BCTC phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao, bảo toàn và sử dụng hiệu quả vốn của chủ sở hữu, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, các chỉ tiêu tài chính vượt kế hoạch, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức hàng năm.

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quyết nghị của HĐQT. Việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật và phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty. Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông. Quá trình ra quyết định, của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định, Ban Kiểm soát đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, không gây cản trở đến hoạt động kinh doanh của Công ty với mục tiêu đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty. Đồng thời Ban kiểm soát cũng nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty trong việc cung cấp các thông tin phục vụ công tác kiểm soát.

4. Nhận xét, kiến nghị:

Trong tình hình thị trường phân bón có những biến động khó lường, để thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty trong các năm tới Công ty cần:

- Tuân thủ các quy định của Công ty cũng như các quy định pháp luật hiện hành trong các hoạt động của Công ty. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định hiện hành và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động giao dịch chứng khoán.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và dự báo thị trường, nhằm xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp thị trường. Kiểm soát chi phí một cách hợp lý để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.
- Kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực tài chính của khách hàng và thu hồi đầy đủ, kịp thời các khoản công nợ phải thu khách hàng.

- Giữ vững thị phần Ure, từng bước phát triển thị phần NPK Phú Mỹ. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm. Nâng cao uy tín, thương hiệu phân bón Phú Mỹ.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc triển khai, quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính, các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

V. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Xét năng lực, uy tín và để phù hợp trong việc hợp nhất báo cáo tài chính toàn ngành và Tổng Công ty, Ban Kiểm soát Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHẦN VI
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

I. Báo cáo thực hiện năm 2021

ĐVT: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng	Ghi chú
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1.649.265.205	214.408.151	1.863.673.356	
1	Chủ tịch HĐQT	54.000.000		54.000.000	
2	TV HĐQT kiêm Giám đốc	1.102.366.407	151.995.801	1.254.362.208	
3	TV HĐQT kiêm Kế toán trưởng	444.898.798	62.412.350	507.311.148	Đến 18/6/2021
4	TV HĐQT không chuyên trách	22.400.000		22.400.000	Đến 18/6/2021
5	TV HĐQT độc lập	25.600.000		25.600.000	Từ 18/6/2021
II.	BAN KIỂM SOÁT	102.000.000	-	102.000.000	
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42.000.000	-	42.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát	30.000.000	-	30.000.000	
3	Thành viên Ban kiểm soát	30.000.000	-	30.000.000	
TỔNG CỘNG		1.751.265.205	214.408.151	1.965.673.356	

I. Kế hoạch năm 2022

ĐVT: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1.005.555.086	155.482.878	1.161.037.964
1	Chủ tịch HĐQT	54.000.000		54.000.000
2	TV HĐQT kiêm Giám đốc	903.555.086	155.482.878	1.059.037.964
3	TV HĐQT độc lập	48.000.000		48.000.000
II.	BAN KIỂM SOÁT	102.000.000	-	102.000.000
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42.000.000	-	42.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	30.000.000	-	30.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	30.000.000	-	30.000.000
TỔNG CỘNG		1.107.555.086	155.482.878	1.263.037.964
DỰ PHÒNG 10%				126.303.796
KẾ HOẠCH NĂM 2022				1.389.341.760

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẦN VIII BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Deloitte.

Số: 0663/VN1A-HN-BC

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ,
Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84 24 7105 0000
Fax : +84 24 6288 5678
www.deloitte.com/vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 02 tháng 03 năm 2022, từ trang 04 đến trang 24, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Đỗ Hồng Dương

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2393-2021-001-1

Lương Tuấn Đạt

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 4370-2018-001-1

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 02 tháng 03 năm 2022

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
 Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
 Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		248.354.155.575	158.981.153.365
I. Tiền và tương đương tiền	110	4	15.565.920.491	38.273.543.134
1. Tiền	111		15.565.920.491	18.273.543.134
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	20.000.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		96.767.143.045	58.421.769.877
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	70.263.328.240	28.391.254.323
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	24.684.569.056	29.659.689.493
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	1.551.893.249	103.473.561
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		267.352.500	267.352.500
III. Hàng tồn kho	140	8	133.507.113.914	61.615.283.315
1. Hàng tồn kho	141		133.507.113.914	61.615.283.315
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.513.978.125	670.557.039
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	2.513.978.125	670.557.039
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		36.046.539.081	37.625.250.697
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		41.000.000	38.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	7	41.000.000	38.000.000
II. Tài sản cố định	220		30.504.205.747	32.332.415.087
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	9.507.887.548	11.222.316.280
- Nguyên giá	222		74.634.097.922	73.109.991.504
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(65.126.210.374)	(61.887.675.224)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	20.996.318.199	21.110.098.807
- Nguyên giá	228		22.256.641.250	22.256.641.250
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.260.323.051)	(1.146.542.443)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240			123.666.000
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	123.666.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		5.501.333.334	5.131.169.610
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	5.286.419.214	4.955.085.898
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	214.914.120	176.083.712
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		284.400.694.656	196.606.404.062

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		81.014.605.011	36.256.388.946
I. Nợ ngắn hạn	310		81.014.605.011	36.256.388.946
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	44.336.707.516	3.984.883.987
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14	8.006.367.291	19.457.074.254
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	10.646.847.031	1.186.927.228
4. Phải trả người lao động	314		7.222.435.802	6.629.107.529
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.074.570.601	880.418.560
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		18.181.819	16.363.638
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	1.807.556.120	677.112.164
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		7.901.938.831	3.424.501.586
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		203.386.089.645	160.350.015.116
I. Vốn chủ sở hữu	410	17	203.386.089.645	160.350.015.116
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		24.884.718.104	24.884.718.104
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		78.501.371.541	35.465.297.012
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		23.465.297.012	25.635.400.233
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		55.036.074.529	9.829.896.779
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		284.400.694.656	196.606.404.062

Võ Thị Mỹ Lệ
Người lập biểu

Lê Thanh Viên
Kế toán trưởng

Mai Thanh Hải
Giám đốc

Ngày 02 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
 Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
 Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 02-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
				Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	3.061.331.154.446	1.896.155.554.702
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	24.712.333.828	32.890.178.863
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	20	3.036.618.820.618	1.863.265.375.839
4. Giá vốn hàng bán	11	21	2.902.315.967.124	1.808.239.635.446
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		134.302.853.494	55.025.740.393
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.455.804.442	1.942.226.484
7. Chi phí tài chính	22	23	1.612.477.417	546.608.220
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		984.977.417	546.608.220
8. Chi phí bán hàng	25	24	43.963.254.737	43.829.431.129
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	17.281.431.088	9.444.267.455
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		72.901.494.694	3.147.660.073
11. Thu nhập khác	31		10.534.180.556	13.034.842.514
12. Chi phí khác	32		30.000.000	92.201.138
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	25	10.504.180.556	12.942.641.376
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		83.405.675.250	16.090.301.449
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	17.635.168.329	2.110.215.944
16. (Thu nhập)/chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	26	(38.830.408)	1.153.090.106
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		65.809.337.329	12.826.995.399
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	5.504	983

Võ Thị Mỹ Lệ
 Người lập biểu

Lê Thanh Viên
 Kế toán trưởng

Mai Thanh Hải
 Giám đốc

Ngày 02 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
 Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
 Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 03-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	83.405.675.250	16.090.301.449
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	3.762.683.940	3.447.881.801
Các khoản dự phòng	03	-	(5.018.936.422)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.476.031.715)	(1.942.226.484)
Chi phí lãi vay	06	984.977.417	546.608.220
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	86.677.304.892	13.123.628.564
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(38.636.883.569)	5.768.379.077
Tăng hàng tồn kho	10	(71.891.830.599)	(15.705.390.101)
Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	31.680.169.706	(5.218.180.985)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(2.213.584.810)	1.681.495.080
Tiền lãi vay đã trả	14	(984.977.417)	(546.608.220)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(8.590.400.625)	(2.208.326.536)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.295.825.555)	(3.628.965.946)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(10.256.027.977)	(6.733.969.067)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(1.934.474.600)	(1.926.806.000)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	20.227.273	-
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(40.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	80.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.457.612.661	2.568.692.238
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(456.634.666)	40.641.886.238

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 03-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	365.419.950.000	133.000.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(365.419.950.000)	(133.000.000.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(11.994.960.000)	(12.000.000.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	(11.994.960.000)	(12.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(22.707.622.643)	21.907.917.171
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	38.273.543.134	16.365.625.963
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	15.565.920.491	38.273.543.134



Võ Thị Mỹ Lệ
Người lập biểu



Lê Thanh Viên
Kế toán trưởng




Mai Thanh Hải
Giám đốc

Ngày 02 tháng 03 năm 2022

PHẦN IX
TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, với nội dung như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021:

Với kết quả kinh doanh năm 2021 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ: 25%/mệnh giá cổ phiếu;
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động: tối đa không quá 6 tháng lương bình quân thực hiện của Người lao động.
 - Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty: tối đa không quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty.
- Chi tiết phương án:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận năm 2021
1.	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2020 chuyển sang		23.465.297.012
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 dùng để phân phối		65.809.337.329
3.	Quỹ lương thực hiện Người lao động Năm 2021		20.848.435.200
4.	Quỹ lương thực hiện Ban quản lý điều hành năm 2021		2.792.361.600
5.	Trích lập các quỹ từ LNST 2021	(5=5.1)	10.773.262.800
5.1	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi, quỹ thưởng ban điều hành Công ty	(5.1=5.1.1+5.1.2+5.1.3)	10.773.262.800
5.1.1	Quỹ phúc lợi	(5.1.1=3/12*6*30%)	3.127.265.280
5.1.2	Quỹ khen thưởng	(5.1.2=3/12*6*70%)	7.296.952.320
5.1.3	Quỹ thưởng Ban điều hành	(5.1.3=4/12*1,5)	349.045.200
6.	Lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	(6=2-5)	55.036.074.529
7.	Tổng lợi nhuận lũy kế đến năm 2021 để chia cổ tức	(7=1+6)	78.501.371.541
8.	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	(8=10tr CP*10.000*25%)	25.000.000.000
	Cổ tức trên mỗi CP (VNĐ/CP)		2.500
9.	Lợi nhuận chuyển sang năm 2022	(9=7-8)	53.501.371.541

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 14%/mệnh giá cổ phiếu.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối còn lại trích lập: Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20% của LNST.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.
- Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động tối đa không quá 6 tháng lương bình quân thực hiện của Người lao động; Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty: tối đa không quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTB&XH.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Họ và tên cổ đông:

Mã vạch

Số CP sở hữu:

**THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC BÁO CÁO, ĐỀ TRÌNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**
(chi tiết theo tài liệu và nội dung báo cáo tại đại hội)

1. **Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
2. **Báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
3. **Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
4. **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
5. **Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
6. **Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
7. **Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2021:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
8. **Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
9. **Báo cáo tài chính năm 2021 và Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
10. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**
 Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Hướng dẫn biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết được in riêng và áp mã vạch cho từng cổ đông, xin vui lòng KHÔNG tẩy xóa, làm rách hay viết chữ vào phần có in mã vạch.
- Quý vị cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu ✓ vào MỘT trong ba ô lựa chọn ở mỗi nội dung đề nghị biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông!

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung ngày .../.../2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội, cụ thể như sau:

1. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.
2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính:
 - Sản lượng tiêu thụ: 316.386 tấn, đạt 100% KH năm
 - Doanh thu: 3.048,61 tỷ đồng, đạt 101% KH năm
 - LN trước thuế: 83,41 tỷ đồng, đạt 185% KH năm
 - LN sau thuế: 65.81 tỷ đồng, đạt 182% KH năm
 - Phải nộp NSNN: 21,13 tỷ đồng, đạt 184% KH năm
 - Tỷ lệ chia cổ tức: 25%/năm.
3. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính:
 - Tổng sản lượng tiêu thụ: 358.000 tấn
 - Doanh thu: 2.908,04 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 22,12 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 17,70 tỷ đồng
 - Nộp NSNN: 6,63 tỷ đồng
 - Tỷ lệ chia cổ tức: 14%
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
6. ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 mà Ban Kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam).
7. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2021; Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2022.

- Báo cáo thực hiện năm 2021: 1.965.673.356 đồng.
- Kế hoạch năm 2022: 1.389.341.760 đồng.

8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận năm 2021 (ĐVT: đồng)
1.	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2020 chuyển sang	23.465.297.012
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 dùng để phân phối	65.809.337.329
3.	Quỹ lương thực hiện Người lao động Năm 2021	20.848.435.200
4.	Quỹ lương thực hiện Ban quản lý điều hành năm 2021	2.792.361.600
5.	Trích lập các quỹ từ LNST 2021	10.773.262.800
6.	Lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	55.036.074.529
7.	Tổng lợi nhuận lũy kế đến năm 2021 để chia cổ tức	78.501.371.541
8.	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	25.000.000.000
	Cổ tức trên mỗi CP (VNĐ/CP)	2.500
9.	Lợi nhuận chuyển sang năm 2022	53.501.371.541

10. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 14%/mệnh giá cổ phiếu.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối còn lại trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 20% của LNST.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.
- Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động tối đa không quá 6 tháng lương bình quân thực hiện của Người lao động; Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty: tối đa không quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTB&XH.

Điều 2. Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý% và có hiệu lực kể từ ngày .../.../2022.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Thư ký Cty (LT).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**